

Bản án số: 19/2024/HS-PT

Ngày: 04 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyến

Các Thẩm phán:

1. Ông: Nguyễn Văn Nghĩa

2. Ông: Nguyễn Thái Sơn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trương Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*

Bà Lê Thị Ngọc Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo Nguyễn Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Minh T, sinh ngày 09 tháng 01 năm 1994 tại **huyện Q, tỉnh Quảng Bình**.

Nơi cư trú: **Thôn N, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Nguyễn T1**, sinh năm 1960 (đã chết); con bà: **Cao Thị T2**, sinh năm 1964; vợ: **Hồ Thị C**, sinh năm 1996; con: Có 01 con sinh năm 2020; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 13/4/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành án xong ngày 30/7/2022.

Quá trình nhân thân:

- Ngày 06/10/2016, **Nguyễn Minh T** bị **Công an thành phố Đ** xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

- Ngày 15/10/2017, Nguyễn Minh T bị Công an huyện Q xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 26/10/2017, Nguyễn Minh T bị Công an huyện Q xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 21/7/2021, Nguyễn Minh T bị Công an thành phố Đ xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) về hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản người khác.

Hiện tại bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/5/2023 cho đến nay. Theo giấy triệu tập, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/3/2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện L phối hợp với Công an xã S tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã S. Đến khoảng 07 giờ 50 phút cùng ngày khi đến đoạn đường H thuộc địa phận thôn T, xã S huyện L, tỉnh Quảng Bình, tổ công tác phát hiện Nguyễn Minh T đang điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX màu đỏ đen mang biển số 73 G1-224.43 đang đi trên đường có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành yêu cầu Nguyễn Minh T dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía bên phải của T có 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 01 (một) gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng. Nguyễn Minh T khai nhận chất bột màu trắng trên là ma túy dạng H, T cát giấu nhằm mục đích sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, tạm giữ niêm phong tang vật.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn xác định được:

Khoảng 07 giờ ngày 19/3/2023, T điều khiển xe môtô Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 73G1-224.43 của bà Cao Thị T2 (mẹ T) đi dọc tuyến đường H để tìm nhà dân mà không có người để vào trộm cắp tài sản. Khi đến địa phận xã S, huyện L thấy nhà chị Vương Thị Ái L ở thôn L, xã S không có ai trông coi. T đi vào thấy đàn gà đang nhốt ở chuồng, T bắt được 10 con gà mái bỏ vào bao lác đưa ra để sau xe. T tiếp tục đến nhà chị Nguyễn Thị T3 (nhà chị T3 bên cạnh nhà chị L), thấy không có ai nên vào bắt 02 con gà trọi và 02 con gà mái bỏ

vào bao lác. Tất cả số gà trộm được T cột phía sau xe môtô chở về chợ C1 ở thành phố Đ bán cho người phụ nữ không quen biết với giá 1.400.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 269/KL-KTHS ngày 28/3/2023, Phòng Cảnh sát điều tra Công an huyện L kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy loại Heroine (Heroin), khối lượng 0,109g. Heroine (H), được quy định tại Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hội đồng định giá tài sản huyện L kết luận 10 con gà mái có giá trị thiệt hại 2.400.000 đồng; 02 con gà trống chơi và 02 con gà mái có giá trị thiệt hại 1.680.000 đồng.

Về việc tạm giữ, thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 01 (một) gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,109g ma túy loại H1 (Heroin) (sau giám định còn lại vỏ bao gói); 01 xe môtô nhãn hiệu Honda số loại Wave RSX, màu đỏ đen, có biển số đăng ký 73G1-224.43; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33 và 1.119.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Ngày 30/11/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L trả lại cho Nguyễn Minh T điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37; trả lại cho bà Cao Thị T2 xe môtô nhãn hiệu Honda số loại Wave RSX, màu đỏ đen, có biển số đăng ký 73G1-224.43 và điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33.

Về dân sự: Bị hại chị Vương Thị Ái L và đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị T3 là anh Lê Văn T4 đã nhận tiền bồi thường từ bị cáo Nguyễn Minh T và cam đoan chấm dứt phần dân sự.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình đã quyết định: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 55; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt đối với cả hai tội là 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/01/2024, bị cáo Nguyễn Minh T có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Minh T vẫn giữ nguyên kháng cáo, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo hiện đang điều trị bệnh tại gia đình, bị cáo còn có con nhỏ, do đó mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm trở về để lao động nuôi sống gia đình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo, cũng như tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xác định bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ đã xác định đúng tội danh và khung hình phạt và áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” là phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 04 lần bị xử phạt hành chính trong đó có hành vi về sử dụng ma tuý và chiếm đoạt tài sản của người khác. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra được tình tiết gì mới cho Hội đồng xét xử nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên hình phạt đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”.

Đối với hành vi “Trộm cắp tài sản”, xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng, trong quá trình điều tra sau khi bị bắt quả tang, bị cáo đã tự nguyện khai ra thêm 02 vụ trộm cắp gà vào ngày 19/3/2023. Thái độ tự nguyện khai báo của bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản trước đó của bị cáo đủ điều kiện để áp dụng thêm tình tiết “...tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặt khác với tổng số tiền thiệt hại về hành vi “Trộm cắp tài sản” của bị cáo là 4.080.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình các bị hại và các bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm, do đó bị cáo đủ điều kiện để áp dụng thêm tình tiết “... phạm tội gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm 02 tình tiết trên để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giảm 03 tháng tù cho bị cáo Nguyễn Minh T đối với tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo T không tranh luận chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt, bản thân đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và mong muốn xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định nên được xem xét và giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh T đã thừa nhận toàn bộ các hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập. Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Ngày 21/3/2023, Nguyễn Minh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,109g ma tuý nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Loại ma tuý Nguyễn Minh T đã tàng trữ là H, chất nằm trong danh mục các chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất. Trước đó vào ngày 19/3/2023, Nguyễn Minh T thực hiện hành vi trộm cắp gà của của chị Vương Thị Ái L và chị Nguyễn Thị T3 ở thôn L, xã S, huyện L gây thiệt hại là 4.080.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước và trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện L. Hội đồng xét xử phúc thẩm khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”, Hội đồng xét xử thấy rằng, bản án sơ thẩm đã đánh giá xem xét khách quan tính chất hành vi của bị cáo, đồng thời cũng đã phân tích đúng, đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt để xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” là thỏa đáng.

Đối với tội “Trộm cắp tài sản”, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đều đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; khi bị cáo bị bắt quả tang, bị cáo đã tự nguyện khai báo ra thêm 02 vụ trộm cắp tài sản trước đó vào ngày 19/3/2023, do đó bị cáo đủ điều kiện để được áp dụng thêm tình tiết “Người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, với hành vi “Trộm cắp tài sản” tổng thiệt hại là 4.080.000 đồng mà bị cáo đã trộm cắp của các bị hại là không lớn, bị cáo đã bồi thường cho các bị

hai, các bị hại cũng đã có giấy thoả thuận chấm dứt phần bồi thường dân sự không yêu cầu bồi thường thêm, do đó nên cần áp dụng thêm tình tiết “...gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hiện tại bị cáo đang điều trị bệnh tại gia đình và phải đang nuôi con nhỏ 03 tuổi, vợ không có việc làm, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đối với tội “Trộm cắp tài sản” như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 343; điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh T sửa về phần hình phạt đối với Nguyễn Minh T tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173, các điểm b, s, h, r khoản 1 Điều 51 và Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt đối với cả 02 tội, bị cáo Nguyễn Minh T phải chấp hành là 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 04 tháng 4 năm 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng Hỗn sô CA tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA dân sự huyện Lệ Thuỷ;
- Công an huyện Lệ Thuỷ;
- VKSND huyện Lệ Thuỷ;
- TAND huyện Lệ Thuỷ;
- Bị cáo.
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Hiền Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Tuyển